

Số: 50 /2020/QĐST-DS

C, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân Thành - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Việt Hằng - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Ngoại thương G (theo Giấy ủy quyền số 87/UQ-VCB-PC ngày 01/4/2019 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam).

Bà Đỗ Thị Việt Hằng ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hồ Trung Ân – Chức vụ: Phó trưởng phòng Khách hàng bán lẻ - Chi nhánh G (theo Giấy ủy quyền số 77/UQ-NHNT.GT ngày 12/03/2020).

Địa chỉ: 33 Quang Trung, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh G.

- Bị đơn: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1972 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Ia Ring, xã Ia Tiêm, huyện C, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T công nhận có vay và còn nợ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh G số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/9/2020 là 297.705.917 đồng, trong đó nợ gốc là 271.586.250 đồng, tiền nợ lãi trong hạn và quá hạn là 26.119.667 đồng và tiếp tục trả số tiền lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 5178/18/CT ngày 19/10/2018 cho đến khi hết nợ.

2.2. Về phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán: Ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh G số tiền nợ gốc và lãi 297.705.917 đồng theo mốc thời gian như sau:

Ngày 31/12/2020 sẽ trả 100.000.000 đồng;

Ngày 31/12/2021 sẽ trả 100.000.000 đồng;

Ngày 31/12/2022 sẽ trả 97.705.000 đồng;

Tiếp tục trả số tiền lãi cho ngân hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 5178/18/CT ngày 19/10/2018 cho đến khi hết nợ.

Trường hợp ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đủ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh G theo các mốc thời gian như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh G có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 29/01A/NHNT ngày 29/01/2015 để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 05/9/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 5178/18/CT ngày 19/10/2018.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngày 18/8/2020 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 29/01A/NHNT ngày 29/01/2015 là:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 20, tờ bản đồ 38, diện tích 13.913 m² đất trồng cây lâu năm; địa chỉ đất tại Thôn Ia Ring, xã Ia Tiêm, huyện C, tỉnh G theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 428625 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 31/12/2014 cho ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T. Kết quả xem xét thực tế: Đất đúng vị trí, thửa đất, tờ bản đồ, đất và tài sản trên đất không tranh chấp với ai.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng, ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ. Ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh G số tiền chi phí tố tụng là 2.000.000 đồng.

2.4. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Bùi Văn T và bà Đặng Thị T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.442.648 để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 7.607.000 đồng đã nộp theo

Biên lai số 0002938 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nay Lu Vinh